ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TƯ NGHĨA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Tư Nghĩa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 16/11/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tư Nghĩa)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo *(sau đây gọi tắt là sáng kiến, nhiệm vụ)* để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và các hình thức khen thưởng; đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, "Chiến sĩ thi đua toàn quốc".

2. Quy định chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Tư Nghĩa *(sau đây gọi tắt là Hội đồng)*.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (gọi chung là cá nhân) trên địa bàn xã tham gia phong trào thi đua, yêu nước, đạt được thành tích xuất sắc, được thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức thi đua, khen thưởng khác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật do cá nhân hoặc nhóm tác giả tạo ra và áp dụng có hiệu quả trong thực tế, mang lại lợi ích thiết thực trong đời sống xã hội, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

2. Tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính sức lao động và sự sáng tạo của mình. Đồng tác giả sáng kiến là những người cùng nhau góp phần tạo ra sáng kiến.

3. Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây gọi tắt là

nhiệm vụ) là nhiệm vụ được thực hiện, đánh giá, nghiệm thu theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; cá nhân được xem xét là chủ nhiệm, thư ký và thành viên chính tham gia thực hiện nhiệm vụ.

4. Sáng kiến, nhiệm vụ có hiệu quả áp dụng là sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả lợi ích thiết thực ngay trong lĩnh vực hoạt động, công tác của cơ quan, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

5. Sáng kiến, nhiệm vụ có phạm vi ảnh hưởng trong toàn xã là sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng có hiệu quả tại đơn vị của tác giả tạo ra sáng kiến và được ít nhất 02 cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế, xã hội, cần được nhân rộng trong toàn xã.

6. Sáng kiến, nhiệm vụ đề nghị cấp tỉnh xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh phải đáp ứng điều kiện theo hướng dẫn của Hội đồng sáng kiến tỉnh Quảng Ngãi (khoản 2 Mục II Phần 2 Hướng dẫn số 2244/HD-HĐSK ngày 19/10/2025 hoặc văn bản thay thế).

Điều 4. Nguyên tắc, thẩm quyền đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ

1. Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ trong phạm vi xã và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, công nhận bằng văn bản để làm căn cứ xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và các hình thức khen thưởng; đề xuất sáng kiến, nhiệm vụ đủ điều kiện đề nghị cấp tỉnh xem xét, công nhận. Việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong phạm vi tỉnh, toàn quốc thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền. Hội đồng chỉ đánh giá đối với cá nhân khi được cơ quan, đơn vị đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Sáng kiến đề nghị Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong xã hoặc ngoài xã phải đảm bảo quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP và đáp ứng đầy đủ nội dung, tiêu chuẩn tại Điều 6, Điều 7 của Quy chế này.

3. Đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nghiệm thu ở mức đạt trở lên theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản quy định chi tiết thi hành và quy định của cơ quan có thẩm quyền; được xác nhận đã hoặc đang áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

4. Những công việc thuộc nhiệm vụ chuyên môn phải làm hoặc được cấp có thẩm quyền giao cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ như tham mưu ban hành đề án, dự án, nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, chương trình hành động, kế hoạch công tác năm hoặc từng giai đoạn, … có nội dung dựa trên các văn bản quy phạm pháp luật và quy định của trung ương,

của tỉnh không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 3, Điều 4 Điều lệ Sáng kiến theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ thì không được đề nghị đánh giá, công nhận theo Quy chế này, không được sử dụng để làm căn cứ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho cá nhân theo quy định hiện hành.

5. Cá nhân *(hoặc đồng tác giả)* có sáng kiến, phát minh, sáng chế đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền trung ương hoặc ở tỉnh cấp văn bằng, giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật; nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành trung ương, cấp tỉnh nghiệm thu, đánh giá, xếp loại đạt và xác nhận rõ hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh, hoặc toàn quốc; các giải pháp đạt giải tại các cuộc thi khoa học và công nghệ, sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh, cấp vùng, quốc gia, quốc tế thì không phải đánh giá, công nhận theo Quy chế này.

Chương II

ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Điều 5. Nội dung sáng kiến, nhiệm vụ được đánh giá, công nhận

1. Sáng kiến là giải pháp trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành:

a) Có sự sáng tạo hoặc cách thức mới trong việc cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước vào thực tiễn trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, của toàn ngành, toàn tỉnh mang lại hiệu quả nổi trội;

b) Có sự sáng tạo hoặc cách thức mới trong cơ chế xây dựng chính sách, cải cách hành chính, quy trình xử lý công việc mang lại hiệu quả cao hơn nhiều trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ so với trước đó;

c) Đổi mới trong phương pháp sắp xếp, tổ chức bộ máy, bố trí nguồn nhân lực, điều kiện, phương tiện làm việc phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với kết quả, chất lượng cao hơn trước;

d) Đổi mới trong phương pháp quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy việc thực hiện nhiệm vụ, công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với chất lượng, hiệu quả cao hơn trước;

đ) Có giải pháp hay, cách làm mới mang lại hiệu quả cao trong chỉ đạo thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, tham ô, tham nhũng, sách nhiễu, ….;

2. Sáng kiến là giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện nhiệm vụ:

a) Có giải pháp mới để triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh, các đề án, dự án, nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, chương trình hành động, … đạt kết quả nổi bật, được cấp có thẩm quyền đánh giá cao;

b) Có phương pháp, cách làm mới đạt hiệu quả cao trong thực hiện cải

cách hành chính như: ứng dụng công nghệ thông tin; đơn giản quy trình, cách thức giải quyết thủ tục hành chính rút ngắn thời gian giải quyết, trả kết quả so với quy định của Trung ương, của tỉnh, được công dân, tổ chức, doanh nghiệp hài lòng, được cấp có thẩm quyền đánh giá cao;

c) Có sự cải tiến về chế độ, phương pháp làm việc, quy trình xử lý công việc, thẩm định hồ sơ, …. liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để rút ngắn thời gian, nâng cao hiệu quả công tác so với trước;

d) Có phương pháp, giải pháp mới để nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giảm nghèo bền vững; giảm tai nạn giao thông; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; khám chữa bệnh; phòng chống dịch; phòng chống giảm nhẹ thiên tai ….;

đ) Có phương pháp, giải pháp, cách làm mới đạt hiệu quả cao hơn trước trong công tác xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước ….

3. Sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật:

a) Đưa ra cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật mới áp dụng vào thực tiễn công việc, lao động, sản xuất, kinh doanh, bảo vệ môi trường, … mang lại kết quả nổi bật so với trước khi chưa áp dụng;

b) Có sự sáng tạo trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào thực tiễn đem lại hiệu quả, năng suất, chất lượng cao hơn trước đó nhiều lần ….

4. Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn; xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; quốc phòng, an ninh …. Đã được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu ở mức đạt trở lên và có xác nhận đã hoặc đang được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

Điều 6. Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng đối với sáng kiến, nhiệm vụ

1. Sáng kiến, nhiệm vụ đề nghị Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng phải đáp ứng đầy đủ các quy định tại Điều 3, Điều 4 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ; Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sáng kiến, nhiệm vụ đề nghị Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong xã hoặc ngoài xã phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Tính mới:

- Không trùng với nội dung sáng kiến, nhiệm vụ đã được cơ quan có thẩm

quyền trong và ngoài xã đánh giá, công nhận trước đó;

- Lần đầu tiên được áp dụng và mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

b) Tính áp dụng:

- Được áp dụng có hiệu quả ngay trong lĩnh vực hoạt động công tác của cá nhân, cơ quan, đơn vị ….

- Phù hợp với điều kiện thực tế đã được áp dụng rộng rãi hoặc hoàn toàn có khả năng phổ biến, áp dụng rộng rãi tại nhiều cơ quan, đơn vị trong và ngoài xã.

c) Tính hiệu quả:

- Về kinh tế: nâng cao năng suất lao động; hiệu quả công tác; tiết kiệm thời gian; nguồn lực; giảm chi phí sản xuất; nâng cao hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, chất lượng, dịch vụ; hiệu quả sản xuất kinh doanh;

- Về xã hội: Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong quản lý, điều hành, giải quyết công việc, học tập, giảng dạy, khám chữa bệnh, lao động, sản xuất, kinh doanh, cải thiện điều kiện làm việc, điều kiện sống, bảo vệ sức khỏe con người, bảo vệ môi trường, …

Điều 7. Cách chấm và tỷ lệ đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để làm căn cứ tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Sáng kiến, nhiệm vụ được các thành viên Hội đồng nhận xét, đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng và chấm "Đạt" hay "Không đạt" bằng phiếu *(theo Mẫu số 1 Phụ lục kèm theo Quyết định này)*.

2. Sáng kiến, nhiệm vụ được Hội đồng đánh giá đạt khi có tỷ lệ phiếu chấm "Đạt" từ 2/3 trở lên trên tổng số thành viên Hội đồng.

Điều 8. Thẩm quyền công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, nhiệm vụ

Căn cứ kết quả đánh giá, bỏ phiếu chấm của Hội đồng, Cơ quan Thường trực Hội đồng hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ đối với các trường hợp có tỷ lệ phiếu chấm "Đạt" theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

Điều 9. Hủy bỏ kết quả công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, nhiệm vụ

Sáng kiến, nhiệm vụ đã được đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng nhưng sau đó phát hiện người có sáng kiến, nhiệm vụ không phải là tác giả, đồng tác giả của sáng kiến; chủ nhiệm, đồng chủ nhiệm, người tham gia nhiệm vụ, hoặc có sự gian dối trong kê khai, sao chép, trùng lắp về nội dung, xâm phạm bản quyền tác giả của người khác,... thì Cơ quan Thường trực Hội đồng tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã hủy bỏ kết quả, thu hồi quyết định công nhận và thông báo cho cơ quan đề nghị khen thưởng biết để thu hồi các

danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã được tặng thưởng. Tùy theo mức độ vi phạm, cá nhân có đơn đề nghị công nhận sáng kiến, nhiệm vụ và người đứng đầu cơ quan xác nhận, đề nghị sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Điều 10. Đề nghị công nhận sáng kiến

1. Đề nghị cấp xã:

Cơ quan, đơn vị tổng hợp sáng kiến của các tập thể, cá nhân trình Hội đồng 01 bộ hồ sơ gồm:

a) Tờ trình *(theo Mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Quyết định này);*

b) Bảng tổng hợp danh sách *(theo Mẫu số 3 Phụ lục kèm theo Quyết định này);*

c) Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến *(theo Mẫu số 5 Phụ lục kèm theo Quyết định này);*

d) Tóm tắt sáng kiến *(theo Mẫu số 6 Phụ lục kèm theo Quyết định này);*

e) Giấy xác nhận *(theo Mẫu số 7 Phụ lục kèm theo Quyết định này);*

g) Tài liệu mô tả sáng kiến và các tài liệu có liên quan khác về sản phẩm và lợi ích thiết thực của sáng kiến hoặc các giấy tờ khác có liên quan.

2. Đề nghị cấp tỉnh:

Đối với những sáng kiến, nhiệm vụ đề nghị cấp tỉnh xem xét, công nhận; cơ quan, đơn vị tổng hợp trình Hội đồng 03 bộ hồ sơ gồm thủ tục quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g khoản 1 Điều này và các thủ tục sau:

- Đơn đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ của cá nhân *(theo Mẫu số 4 Phụ lục kèm theo Quyết định này);*

- Biên bản hoặc văn bản đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh; xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được áp dụng trong thực tiễn đạt hiệu quả cao;

- Văn bản xác nhận của các cơ quan, tổ chức đã hoặc đang áp dụng có hiệu quả sáng kiến, nhiệm vụ (nếu có).

Sau khi có quyết định công nhận sáng kiến cấp xã và văn bản xác nhận của cấp có thẩm quyền, mỗi cá nhân đóng hồ sơ thành tập gồm:

- Đơn đề nghị công nhận…,

- Báo cáo sáng kiến…,

- Quyết định công nhận sáng kiến…,

- Biên bản hoặc văn bản đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ…,

- Văn bản xác nhận…, hoặc các giấy tờ khác có liên quan đến sáng kiến, nhiệm vụ (nếu có).

Điều 11. Tuyến trình và trình tự xét, công nhận sáng kiến

1. Cơ quan, đơn vị nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cơ quan đó đề nghị.

2. Hồ sơ sáng kiến, nhiệm vụ đề nghị xã công nhận hoặc đề nghị cấp tỉnh xem xét, công nhận gửi về Cơ quan Thường trực Hội đồng.

3. Cơ quan thường trực Hội đồng tiếp nhận hồ sơ, xem xét, phân loại hồ sơ, sao gửi các thành viên Hội đồng nghiên cứu trước khi họp Hội đồng 05 ngày.

4. Tổ chức xét duyệt:

a) Thường trực Hội đồng chuẩn bị nội dung, chương trình và những vấn đề liên quan trước khi xét duyệt;

b) Thành phần tham dự: Gồm các thành viên Hội đồng. Tùy theo tính chất, mức độ của từng cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng có thể mời đại diện cơ quan, đơn vị, các phòng, trung tâm có liên quan để tham gia họp;

c) Thành viên Hội đồng tham gia ý kiến, nhận xét, đánh giá;

d) Thư ký cuộc họp tổng hợp kết quả, báo cáo Hội đồng;

đ) Chủ tịch Hội đồng kết luận cuộc họp.

Điều 12. Thời gian đăng ký sáng kiến, đề nghị công nhận sáng kiến

1. Thời gian đăng ký sáng kiến

Các cơ quan, đơn vị gửi hồ sơ đăng ký sáng kiến cấp xã, tỉnh, trung ương về Phòng Văn hóa - Xã hội *(Cơ quan Thường trực Hội đồng)* theo quy định về khen thưởng thường xuyên hàng năm của xã. Trường hợp cá nhân chuyển đổi vị trí công tác có thể đăng ký lại sáng kiến để phù hợp với vị trí việc làm đang đảm nhiệm.

2. Thời gian đề nghị công nhận sáng kiến

- Ngành Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ từ ngày 01/5 đến ngày 15/5 hằng năm để Hội đồng đánh giá tại kỳ họp lần thứ nhất (điểm a khoản 1 Điều 16 Quy chế này).

- Các cơ quan, đơn vị; phòng, trung tâm chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân xã *(xét khen thưởng hằng năm)* gửi hồ sơ vào cuối năm theo thông báo của Cơ quan Thường trực Hội đồng để tham mưu Hội đồng đánh giá tại kỳ họp lần thứ hai (điểm b khoản 1 Điều 16 Quy chế này).

Chương IV

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 13. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng

Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định thành lập, kiện toàn. Hội đồng có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, các Ủy viên và Thư ký. Hội đồng có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ để Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, công nhận làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; đánh giá điều kiện công nhận sáng kiến đối với sáng kiến đề nghị xét chấp thuận việc công nhận sáng kiến theo quy định; đề xuất sáng kiến, nhiệm vụ đủ điều kiện đề nghị cấp tỉnh xem xét, công nhận.

1. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng:

a) Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội đồng; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Chủ tịch Hội đồng; cơ quan Thường trực của Hội đồng và Tổ tư vấn giúp việc.

b) Triệu tập, chủ trì, kết luận các cuộc họp của Hội đồng.

c) Thay mặt Hội đồng ký biên bản, văn bản của Hội đồng; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định công nhận đối với sáng kiến, nhiệm vụ được Hội đồng đánh giá đạt theo quy định tại Quy chế này.

d) Chỉ đạo xem xét, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ do Hội đồng thực hiện theo quy định của pháp luật.

đ) Khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt thì ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp Hội đồng, giải quyết các công việc của Hội đồng.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng ủy quyền và thực hiện trách nhiệm, quyền hạn quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Hội đồng:

a) Tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng khi được mời. Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, có ý kiến nhận xét, đánh giá một cách trung thực, khách quan đối với sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khi được đưa ra đánh giá. Chịu trách nhiệm về ý kiến nhận xét, đánh giá và biểu quyết của mình.

b) Trường hợp vì lý do khách quan, không thể tham dự cuộc họp Hội đồng, phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng và gửi ý kiến nhận xét, đánh giá, phiếu biểu quyết của mình cho Cơ quan Thường trực Hội đồng trước khi diễn ra cuộc họp ít nhất một (01) ngày để tổng hợp, báo cáo tại cuộc họp của Hội đồng.

c) Quản lý hồ sơ, tài liệu được cung cấp theo quy định bảo mật của nhà nước (đối với tài liệu bảo mật); gửi lại hồ sơ, tài liệu cho Thư ký Hội đồng hoặc Cơ quan Thường trực Hội đồng đánh giá sau khi kết thúc cuộc họp hoặc được gửi lấy ý kiến khi có yêu cầu.

Điều 14. Nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng và Thư ký Hội đồng

1. Cơ quan thường trực Hội đồng là Phòng Văn hóa - Xã hội, có nhiệm vụ:

a) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập Tổ tư vấn giúp việc cho Hội đồng gồm một số cán bộ, công chức, viên chức các ngành, lĩnh vực am hiểu về sáng kiến, nhiệm vụ để thẩm định, đánh giá sáng kiến, nhiệm vụ trước khi trình Hội đồng xem xét;

b) Tiếp nhận hồ sơ sáng kiến, nhiệm vụ do các cơ quan, đơn vị gửi đến Hội đồng, tổng hợp chuyển giao cho Tổ tư vấn giúp việc tiến hành thẩm định, đánh giá đủ hay không đủ điều kiện theo quy định;

c) Tổng hợp hồ sơ và lập danh sách sáng kiến, nhiệm vụ đã được Tổ tư vấn giúp việc thẩm định, đánh giá đủ điều kiện trình Chủ tịch Hội đồng cho ý kiến họp xem xét theo quy định. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng danh sách mời những người có trình độ về mặt chuyên môn, kỹ thuật, am hiểu về sáng kiến, nhiệm vụ tham gia thành phần cuộc họp; mời đại diện các cơ quan, đơn vị đã hoặc đang áp dụng sáng kiến, nhiệm vụ (nếu cần thiết) để tư vấn cho Hội đồng khi họp đánh giá, công nhận;

d) Chuẩn bị nội dung, hồ sơ, tài liệu, tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp để đánh giá, công nhận sáng kiến, nhiệm vụ theo quy định. Cung cấp đầy đủ tài liệu cho các thành viên Hội đồng khi gửi giấy mời họp hoặc lấy ý kiến. Tóm tắt nội dung sáng kiến, nhiệm vụ để báo cáo tại cuộc họp Hội đồng. Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng về kết quả đánh giá, bỏ phiếu tại cuộc họp Hội đồng. Trường hợp Hội đồng không họp được phải lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản thì lập Tổ kiểm phiếu và báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hội đồng;

đ) Căn cứ kết quả biểu quyết của các thành viên tại cuộc họp Hội đồng (hoặc kết quả lấy phiếu bằng văn bản), hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định công nhận đối với sáng kiến, nhiệm vụ đạt yêu cầu theo quy định;

e) Thông báo kết quả đánh giá, công nhận sáng kiến, nhiệm vụ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan biết. Quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu đánh giá, công nhận sáng kiến, nhiệm vụ theo quy định;

g) Tiến hành thẩm tra, xác minh khi có đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo hoặc yêu cầu của tổ chức, cá nhân liên quan đến sáng kiến, nhiệm vụ đã được công nhận theo Quy chế này; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết theo thẩm quyền;

h) Lập thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã hủy bỏ kết quả, thu hồi quyết định công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khi phát hiện có vi phạm, đồng thời thông báo cho tác giả sáng kiến, nhiệm vụ và cơ quan, đơn vị đề nghị đánh giá, công nhận biết.

2. Thư ký Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Ghi biên bản, tổng hợp kết quả bỏ phiếu tại cuộc họp Hội đồng. Trường hợp Hội đồng không thể tiến hành họp được phải lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản thì cùng Tổ kiểm phiếu thuộc Cơ quan Thường trực Hội đồng kiểm tra, tổng hợp kết quả biểu quyết của các thành viên;

b) Cùng Cơ quan Thường trực Hội đồng hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký quyết định công nhận đối với sáng kiến, nhiệm vụ đạt yêu cầu.

Điều 15. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số, quyết định các vấn đề bằng hình thức bỏ phiếu. Hội đồng có nhiệm vụ tổ chức đánh giá một cách khách quan, trung thực sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được yêu cầu công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng theo quy định tại Quy chế này. Các cuộc họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên có mặt mới được xem là hợp lệ. Trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt thì phải gửi ý kiến của mình bằng văn bản cho Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp báo cáo trước cuộc họp Hội đồng.

2. Trường hợp Hội đồng không tổ chức họp thì Cơ quan Thường trực Hội đồng gửi hồ sơ lấy ý kiến các thành viên Hội đồng bằng văn bản. Trong thời hạn năm (05) ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ và văn bản đề nghị, thành viên Hội đồng có trách nhiệm gửi Phiếu đánh giá cho Cơ quan Thường trực Hội đồng để tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

3. Thành viên Hội đồng là tác giả, đồng tác giả sáng kiến hoặc tham gia nhiệm vụ được xem xét thì không tham gia đánh giá sáng kiến, nhiệm vụ đó; trường hợp Chủ tịch Hội đồng thuộc trường hợp này thì Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng điều hành phiên họp. Hội đồng sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 16. Hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng họp định kỳ hai (02) lần/năm và họp đột xuất khi cần thiết theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Hội đồng, cụ thể:

a) Lần thứ nhất: từ ngày 20/5 đến ngày 31/5 hằng năm, đánh giá sáng kiến, nhiệm vụ của ngành Giáo dục và Đào tạo và sáng kiến, nhiệm vụ đề xuất cấp tỉnh xem xét đợt 2;

b) Lần thứ hai: từ ngày 01/11 đến ngày 30/11 hằng năm, đánh giá sáng kiến, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị (xét khen thưởng hằng năm) và sáng kiến, nhiệm vụ đề xuất cấp tỉnh xem xét đợt 1 của năm sau;

c) Hồ sơ sáng kiến, nhiệm vụ đề xuất cấp tỉnh xem xét được Cơ quan Thường trực Hội đồng hoàn thiện, gửi Cơ quan Thường trực Hội đồng sáng kiến tỉnh chậm nhất 15 ngày trước thời hạn tiếp nhận của tỉnh (trước ngày 13/02 đối với đợt 1 và trước ngày 15/6 đối với đợt 2 theo Hướng dẫn số 2244/HD-HĐSK ngày 19/10/2025).

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp của Hội đồng; xem xét cho ý kiến đánh giá, biểu quyết về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại cuộc họp Hội đồng hoặc khi được Cơ quan Thường trực Hội đồng đề nghị có ý kiến bằng văn bản.

3. Hội đồng xem xét kết quả làm việc của Tổ tư vấn giúp việc để giúp Hội đồng thẩm định, đánh giá các sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đủ hay không đủ điều kiện theo quy định trước khi đưa ra Hội đồng xem xét, đánh giá. Được mời các chuyên gia, người có trình độ về mặt chuyên môn, kỹ thuật, am hiểu về sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tham gia Hội đồng; mời đại diện cơ quan, đơn vị đã hoặc đang áp dụng sáng kiến, giải pháp, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (nếu cần thiết) để tư vấn cho Hội đồng khi họp đánh giá.

Điều 17. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của Ủy ban nhân dân xã theo phân cấp quản lý ngân sách (Điều 5 Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi) và quy định hiện hành của pháp luật; nội dung chi, mức chi thực hiện theo Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND và quy định hiện hành của pháp luật. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, giúp Hội đồng xây dựng dự toán và báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng theo quy định.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Quy chế này. Quá trình thực hiện nếu có điểm nào cần bổ sung, sửa đổi, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội *(Cơ quan Thường trực Hội đồng)* chịu trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy chế này./.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ

sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Phụ lục

CÁC MẪU ÁP DỤNG TRONG THỦ TỤC, HỒ SƠ SÁNG KIẾN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3256/QĐ-UBND ngày 16/11/2026 của Chủ tịch UBND xã Tư Nghĩa)

Mẫu số 1	Phiếu nhận xét, đánh giá
Mẫu số 2	Tờ trình đề nghị xét công nhận sáng kiến.
Mẫu số 3	Bảng tổng hợp danh sách
Mẫu số 4	Đơn đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.
Mẫu số 5	Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ.
Mẫu số 6	Tóm tắt sáng kiến.
Mẫu số 7	Giấy xác nhận.

Mẫu số 1

UBND XÃ TƯ NGHĨA
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tư Nghĩa, ngày tháng năm 20...

PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng sáng kiến, nhiệm vụ)

1. Tên sáng kiến, nhiệm vụ:

.....

2. Mã số (nếu có): .....

3. Bảng chấm điểm các tiêu chuẩn:

TT	Tiêu chuẩn	Khung điểm	Điểm
1	**Tính mới của sáng kiến, nhiệm vụ (so với phạm vi toàn xã, ngành, lĩnh vực) (điểm tối đa: 30 điểm)** *(chỉ chọn 01 (một) trong 04 (bốn) mức bên dưới; tùy mức độ để cho điểm trong khung điểm của mức đó)*		
1.1	Hoàn toàn mới (chưa có giải pháp nào tương tự đã được áp dụng tại cơ sở, ngành, lĩnh vực, địa phương)	21 - 30	
1.2	Có cải tiến, bổ sung, phát triển trên 50% so với giải pháp đã có, đã được áp dụng tại cơ sở, ngành, lĩnh vực, địa phương	11 - 20	
1.3	Có cải tiến, bổ sung, phát triển từ 20% đến dưới 50% so với giải pháp đã có, đã được áp dụng tại cơ sở, ngành, lĩnh vực, địa phương	01 - 10	
1.4	Không có tính mới hoặc có cải tiến, bổ sung, phát triển dưới 20% so với giải pháp đã có, đã được áp dụng tại cơ sở, ngành, lĩnh vực, địa phương	0	
Nhận xét:			
2	**Khả năng áp dụng của sáng kiến, nhiệm vụ (phạm vi áp dụng, phạm vi ảnh hưởng) (điểm tối đa: 30 điểm)** *(chỉ chọn 01 (một) trong 04 (bốn) mức bên dưới và cho điểm tương ứng)*		
2.1	Sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng hoặc có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn xã, ngành, lĩnh vực	30	

2.2	Sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng hoặc có khả năng áp dụng trong phạm vi từ 02 cơ quan, đơn vị có cùng điều kiện trở lên trên địa bàn xã	20	
2.3	Sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng hoặc có khả năng áp dụng trong phạm vi cơ quan, đơn vị của tác giả	15	
2.4	Sáng kiến, nhiệm vụ chưa được áp dụng hoặc không có khả năng áp dụng	0	
Nhận xét:			
3	**Hiệu quả của sáng kiến, nhiệm vụ (đã được số đông thừa nhận và đã mang lại hiệu quả cụ thể cho cơ quan, tổ chức như: nâng cao hiệu quả hoạt động hành chính - sự nghiệp, hiệu quả kinh tế hoặc lợi ích xã hội, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác) (điểm tối đa: 40 điểm)** *(chỉ chọn 01 (một) trong 04 (bốn) mức bên dưới và cho điểm tương ứng)*		
3.1	Sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng và mang lại hiệu quả cao so với chưa áp dụng	40	
3.2	Sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng và mang lại hiệu quả khá so với chưa áp dụng	30	
3.3	Sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng và mang lại hiệu quả trung bình so với chưa áp dụng	20	
3.4	Sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng nhưng không có hiệu quả hoặc hiệu quả thấp so với khi chưa áp dụng	0	
Nhận xét:			
Tổng cộng:		**100**	

4. Kết luận: □ Đạt hoặc □ Không đạt

5. Đề nghị: Công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng: □ trong phạm vi cơ quan, đơn vị hoặc □ trong phạm vi toàn xã hoặc □ trong phạm vi toàn xã và đề xuất cấp tỉnh xem xét hoặc □ không đề nghị *(Đối với phiếu chấm không đạt)*.

***Cách** chấm điểm: Tùy mức độ tính mới, khả năng áp dụng, hiệu quả mang lại để cho điểm trong khung điểm của 01 trong 04 mức. Sáng kiến, nhiệm vụ được đánh giá Đạt khi tổng điểm từ 60 điểm trở lên, đồng thời điểm của từng tiêu chí phải đạt tối*

thiểu 50% số điểm tối đa của tiêu chí đó; được đánh giá Không đạt khi tổng điểm dưới 60 điểm hoặc có bất kỳ tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm tối đa của tiêu chí đó.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2

UBND XÃ TƯ NGHĨA **TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /TTr-….	*Tư Nghĩa, ngày ... tháng ... năm ...*

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị xét công nhận sáng kiến năm …

Kính gửi: Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Tư Nghĩa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 23 tháng 4 năm 2026;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 368/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 23/2026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã về việc ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Tư Nghĩa;

…… cơ quan (đơn vị) kính đề nghị Hội đồng xem xét, đánh giá, trình

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công nhận; đề nghị công nhận sáng kiến (hoặc đồng sáng kiến) cho các cá nhân (hoặc tập thể thuộc cơ quan (đơn vị)), như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến/Giải pháp/Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Cấp đề nghị công nhận			Ghi chú
				Cấp xã	Cấp tỉnh	Toàn quốc	
1	**….**	**….**	**…**	**X**			
…	**….**	**….**	**…**			**X**	

(Đánh dấu X vào mục tương ứng: xã, tỉnh, toàn quốc theo đúng đề nghị của từng cá nhân)

Kính đề nghị Hội đồng xem xét, đánh giá, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công nhận./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Phòng VHXH (02 bộ);
- Lưu: …

THỦ TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)
Nguyễn Văn A

Mẫu số 3

Tên cơ quan, tổ chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……., ngày …… tháng …… năm…….

BẢNG TỔNG HỢP

Danh sách cá nhân đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Tên sáng kiến, nhiệm vụ	Tóm tắt nội dung sáng kiến, nhiệm vụ	Số quyết định công nhận sáng kiến, nhiệm vụ	Hình thức đề nghị khen thưởng
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
1						
2						
….						

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:
- (5): Ghi tóm tắt nội dung sáng kiến, nhiệm vụ giải quyết vấn đề gì, lĩnh vực áp dụng.
- (6): Ghi rõ số quyết định, ngày tháng năm ban hành và cơ quan ban hành quyết định.
- (7): Ghi rõ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị tặng

Mẫu số 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ để làm căn cứ xét tặng.....

Kính gửi: Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng,
phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Tư Nghĩa

1. Tác giả (đồng tác giả) sáng kiến, nhiệm vụ:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ghi chú

2. Tên sáng kiến (hoặc tên nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo):

.....

- Thuộc lĩnh vực: .....

- Thời điểm sáng kiến, nhiệm vụ được áp dụng: Ngày.....tháng .....năm.....

- Quyết định công nhận sáng kiến, nhiệm vụ (số quyết định, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành quyết định)

- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã áp dụng có hiệu quả sáng kiến, nhiệm vụ:

+ .....

+ .....

Đề nghị Hội đồng xem xét, đánh giá, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công nhận sáng kiến (nhiệm vụ) trên có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong phạm vi cơ quan, đơn vị (toàn xã; đề xuất cấp tỉnh xem xét, nếu có) để làm căn cứ xét tặng……

Tôi xin cam đoan nội dung thông tin nêu trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật (kèm theo đơn là Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ, các tài liệu minh chứng).

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG	*....., ngày ... tháng... năm .....* **Người nộp đơn**
(Ký, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú:

(1): Ghi rõ danh hiệu thi đua hoặc hình thức đề nghị khen thưởng

(2): Cử nhân Luật, Kỹ sư Công nghệ thông tin, Thạc sĩ Kinh tế,…

(3): Nếu cá nhân có nhiều sáng kiến, nhiệm vụ thì kê khai từng sáng kiến, nhiệm vụ trong cùng một đơn

theo thứ tự sáng kiến 1, sáng kiến 2,…

Mẫu số 5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tư Nghĩa, ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO
Hiệu quả, áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên tác giả (đồng tác giả): ... ……..

Chức vụ: ... ……... ……...

Nơi làm việc: ……

Địa chỉ liên hệ: …….

Điện thoại: ... …… Email: ... ……...

Tỷ lệ % đóng góp vào sáng kiến (nếu là đồng tác giả):. .. ……...

2. Tên sáng kiến, (hoặc tên nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo):……

…….

3. Mô tả ngắn gọn, đầy đủ nội dung và tính mới của sáng kiến, nhiệm vụ; lĩnh vực áp dụng, kết quả đạt được:…….....
…….

…….....

4. Thời gian áp dụng sáng kiến, nhiệm vụ: Từ ngày …... tháng …... năm …... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

5. Số cơ quan, đơn vị, cá nhân đã hoặc đang áp dụng sáng kiến, nhiệm vụ:……..……

II. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, NHIỆM VỤ

1. Nêu rõ hiệu quả áp dụng của sáng kiến, nhiệm vụ:

a) Theo ý kiến của tác giả:

+ Về hiệu quả kinh tế: Nâng cao hiệu quả công tác, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm về thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh,... như thế nào?

+ Về lợi ích xã hội: Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động; cải thiện điều kiện làm việc, công tác; nâng cao chất lượng cuộc

sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khoẻ con người, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý giáo dục, đào tạo,... như thế nào?

b) Theo ý kiến của các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã áp dụng sáng kiến, nhiệm vụ (ghi ngắn gọn ý kiến nhận xét của các cơ quan, đơn vị, cá nhân nếu có):

……..……

……..……

……..……

……..……

……..……

……..……

2. Xác định phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ:

Nêu rõ ràng, cụ thể sáng kiến, nhiệm vụ đã được áp dụng, phổ biến trong phạm vi nào:

- Trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương mình công tác *(kèm văn bản xác nhận)*

- Đã được nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương khác áp dụng có hiệu quả *(gồm những cơ quan, đơn vị nào, kèm văn bản xác nhận)*

Xác nhận của cơ quan đề nghị khen thưởng *(Ký, đóng dấu)*	**Người báo cáo (tác giả)** *(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú: Nếu cá nhân có nhiều sáng kiến, nhiệm vụ đề nghị công nhận thì báo cáo từng sáng kiến, nhiệm vụ theo mẫu trên.

Mẫu số 6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT SÁNG KIẾN

1. Họ và tên tác giả (đồng tác giả):.. ……

Chức vụ: .... ……đơn vị công tác: ……...

Tôi (chúng tôi) tóm tắt sáng kiến: "……...." như sau:

1. Xuất phát và mục tiêu: (Nêu những tồn tại thực tế, lý do đề xuất giải pháp và mục tiêu mà sáng kiến cần giải quyết)

2. Nội dung: (Mô tả đầy đủ thứ tự các nội dung chính đã giải quyết để thực hiện sáng kiến. Các nội dung cần mô tả chi tiết và có bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm,...kèm theo).

3. Kết quả, lợi ích thu được: (Kết quả đạt được của sáng kiến về các mặt: Kinh tế, kỹ thuật, xã hội, môi trường,... trường hợp đánh giá được số tiền làm lợi thì nêu cách tính cụ thể).

kiến).

4. Thời gian thực hiện:……

5. Khả năng áp dụng: (Nêu khả năng, điều kiện và địa chỉ có thể áp dụng của sáng kiến)

Tác giả thực hiện sáng kiến
(ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 7

Tên cơ quan, tổ chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……....., ngày …… tháng …… năm…….

GIẤY XÁC NHẬN

Tên cơ quan, tổ chức: …….

Xác nhận đã hoặc đang áp dụng có hiệu quả sáng kiến, nhiệm vụ: ……

…… của tác giả (đồng tác giả) ……..

tại đơn vị như sau:

1. Về hiệu quả kinh tế: ……....

2. Về lợi ích xã hội: ……..

3. Đánh giá về khả năng nhân rộng của sáng kiến, nhiệm vụ: ……..

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức